

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành,
Dự án lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cảng cá Lạch Hới và
khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá tại phường Quảng Tiến,
thành phố Sầm Sơn (nay là phường Sầm Sơn)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 63/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025);

Căn cứ Quyết định số 4458/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cảng cá Lạch Hới và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá tại phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn;

Căn cứ Quyết định số 4676/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cảng cá Lạch Hới và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá tại phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 10129/TTr-STC ngày 06 tháng 10 năm 2025 về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, Dự án lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cảng cá Lạch Hới và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá tại phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn (nay là phường Sầm Sơn).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Tên dự án: Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cảng cá Lạch Hới và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá tại phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường).

- Địa điểm xây dựng: Gồm 02 khu đất thuộc địa giới hành chính tại phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn (nay là phường Sầm Sơn).

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Nội dung	Dự toán được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng cộng	1.583.262.000	1.391.522.380
1	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát địa hình	7.455.427	
2	Chi phí khảo sát, lập quy hoạch	1.245.939.176	1.214.902.000
3	Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	81.312.000	
4	Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	14.784.000	14.784.000
5	Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	70.417.508	70.417.508
6	Chi phí khác	166.079.072	91.418.872

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Nội dung	Dự toán được phê duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số còn được thanh toán	Số vốn phải thu hồi
	Tổng số	1.583.262.000	1.391.522.380	1.400.000.000	8.016.000	16.493.620
1	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 cho nhiệm vụ quy hoạch	1.583.262.000	1.391.522.380	1.400.000.000	8.016.000	16.493.620

* Ghi chú: Nguồn vốn kế hoạch còn dư tại Kho bạc nhà nước, hủy bỏ dự toán là 174.984.000 đồng.

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	Tổng số	1.391.522.380			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	1.391.522.380			
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không hình thành tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	1.391.522.380	
1	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 cho nhiệm vụ quy hoạch	1.391.522.380	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 24/3/2025:

- Tổng nợ phải thu: 16.493.620 đồng, trong đó:

+ Công ty CP tư vấn và kiểm định xây dựng Việt Nam: 194.000 đồng.

+ Viện Quy hoạch - Kiến trúc Thanh Hóa: 16.132.620 đồng.

+ Công ty TNHH TV&XD hạ tầng nông nghiệp nông thôn: 167.000 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 8.016.000 đồng, trong đó:

+ Sở Tài chính: 8.016.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1.391.522.380	

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan: Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm về nội dung hồ sơ, số liệu trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Thanh toán, thu hồi theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XI và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - Lưu: VT, CN.
- H3.(2025)QDPD_QT cang ca Lach Hoi

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm